

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:163/2017/HSST
Ngày 14-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn
2. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đại, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Văn phòng khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 178/2017/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2017/HSST-QĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Quang Ng, sinh năm 1992, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Xóm PL, xã HT, huyện HK, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Số 161-162/25, khu phố BĐ 4, phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Phạm Quang Th, sinh năm 1960 và bà Lê Thị L, sinh năm 1961; bị cáo có 10 anh, chị em ruột, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/5/2017, có mặt.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1971; thường trú: Đội B, xóm ĐT, xã ĐT, huyện YT, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Số 25A/8, khu phố TN 1, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1976; thường trú: Xóm B, xã ĐT, huyện YT, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Số 25A/8, khu phố TN 1, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1986; thường trú: Đội B, xóm ĐT, xã ĐT, huyện YT, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Số 25A/8, khu phố TN 1, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/5/2017, Phạm Quang Ng gặp tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trong quán cà phê thuộc phường LX, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, tại đây H rủ Ng đi trộm xe mô tô của người khác đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì Ng đồng ý đồng thời H đưa cho Ng 01 cây đoản dùi để bẻ khóa xe mô tô.

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 07/5/2017, H nhắn tin cho Ng vào điện thoại di động hiệu Iphone 5, sim số 0974.856345 rủ đi trộm xe và hẹn gặp nhau tại quán cà phê “Anh và Em” ở phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Sau đó H chạy xe mô tô Exciter 150cc, màu trắng đỏ (không rõ biển số) đến đón Ng, H chở Ng đi đến khu vực cà phê “Xóm Văng 2” thuộc khu phố TN 1, phường DA, thị xã DA tìm xe mô tô để lấy trộm. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì H và Ng nhìn thấy xe mô tô Honda Ware Anpha màu đỏ đen, biển số 37N8 – 9367 của ông Nguyễn Đình Đ dựng trong lối đi nhà trọ tại địa chỉ số 25A/8, khu phố TN 1, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương không có người trông coi nên H đứng ngoài cảnh giới, còn Ng đi vào tiếp cận xe mô tô biển số 37N8 – 9367 dùng đoản dùi bẻ ổ khóa xe, khi bẻ ổ khóa xe Ng quay đầu xe ra đường, rồi đẩy bộ khoảng 3m, nổ máy điều khiển xe đi được khoảng 2m chưa ra khỏi khu nhà trọ thì ông Đ nghe tiếng xe máy nổ nên chạy ra nắm giữ đuôi xe và truy hô, Ng bỏ xe mô tô biển số 37N8 – 9367 lại, chạy được 100m thì bị bắt giữ. Riêng tên H tẩu thoát.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô Honda Ware Anpha màu đỏ đen, biển số 37N8 – 9367; 01 cây đoản dùi hình chữ T và 01 điện thoại Iphone 5, có sim số 0974.856345.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 91/BB.ĐG ngày 10/5/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: 01 xe mô tô Honda Ware Anpha màu đỏ đen, biển số 37N8 – 9367, số khung 9Y-138792, số máy C12E-133966 trị giá 10.000.000 đồng. Hiện đã trả lại cho người bị hại Nguyễn Đình Đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 91/BB.ĐG ngày 10/5/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An.

Đối với đối tượng tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) đã thực hiện hành vi phạm tội cùng với Ng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 183/QĐ-KSĐT ngày 14/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Quang Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138, Điều 18 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điều 18; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 08 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt xe mô tô Honda Ware Anpha màu đỏ đen, biển số 37N8 – 9367 đã thu hồi trả lại cho người bị hại Phạm Quang Ng và người bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/5/2017, H (không rõ nhân thân, lai lịch) nhắn tin cho Phạm Quang Ng vào điện thoại di động hiệu Iphone 5, sim số 0974.856345 rủ đi trộm xe và hẹn gặp nhau tại quán cà phê “Anh và Em” ở phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Sau đó H chạy xe mô tô Exciter 150cc, màu trắng đỏ (không rõ biển số) đến đón Ng, H chở Ng đi đến khu vực cà phê “Xóm Vắng 2” thuộc khu phố TN 1, phường DA, thị xã DA tìm xe mô tô để lấy trộm. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì H và Ng nhìn thấy xe mô tô Honda Ware Anpha màu đỏ đen, biển số 37N8 – 9367 của ông Nguyễn Đình Đ dựng trong lối đi nhà trọ tại địa chỉ số 25A/8, khu phố TN 1, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương không có người trông coi nên H đứng ngoài cảnh giới, còn Ng đi vào tiếp cận xe mô tô biển số 37N8 – 9367 dùng đoạn bê ồ khóa xe, khi bê ồ khóa xe Ng quay đầu xe ra đường, rồi đẩy bộ khoảng 3m, nổ máy điều khiển xe đi được khoảng 2m chưa ra khỏi khu nhà trọ thì ông Đ nghe tiếng xe máy nổ nên chạy ra nắm giữ đuôi xe và truy hô, Ng bỏ xe mô tô biển số 7N8 – 9367 lại, chạy được 100m thì bị bắt giữ. Riêng tên H tẩu thoát. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt 10.000.000 đồng.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự thì “Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm” và tại Điều 18 Bộ luật Hình sự quy định “Phạm tội chưa đạt là cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội. Người phạm tội chưa đạt phải chịu trách nhiệm hình sự về phạm tội chưa đạt”. Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Phạm Quang Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản (chưa đạt)”.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại và người làm chứng trong quá trình điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ. Như vậy, Cáo trạng số 183/QĐ-KSĐT ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Phạm Quang Ng về tội “Trộm cắp tài sản (chưa đạt)” theo Khoản 1 Điều 138; Điều 18 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo Ngoạn hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an

tại địa phương. Việc bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản là ngoài ý muốn của bị cáo. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo Ng là người trực tiếp tiếp cận xe và bẻ khóa xe nên đóng vai trò là người thực hành tích cực.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự

Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và là công nhân lao động nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt xe là mô tô Honda Ware Anpha màu đỏ đen, biển số 37N8 – 9367 đã thu hồi trả lại cho người bị hại Nguyễn Đình Đ và người bị hại không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét 01 đoạn hình chữ T và sim số 0974.856345 dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại Iphone 5 dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với đối tượng tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) đã thực hiện hành vi phạm tội cùng với Ng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị, xét hiện nay trên địa bàn thị xã Dĩ An và các vùng lân cận, tình hình tội phạm về trộm cắp tài sản diễn biến phức tạp, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nhằm phục vụ việc đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm nên cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội. Đối với mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Quang Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản (chưa đạt)”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điều 18; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang Ng 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 và Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây đoản hình chữ T và sim số 0974.856345.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại Iphone 5 (không hoạt động, không kiểm được số IMEI)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/6/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự Dĩ An).

3. Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Phạm Quang Ng phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa